

Số: 213/2024/QĐST-HNGĐ

Quận 5, ngày 18 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 và 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 173/2024/HNST ngày 04 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Hoàng Tuyết N, sinh năm 1996;

Thường trú: Số A M, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: Số B Lâu C B, Phường E, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Đỗ Ngọc H, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Số B Lâu C B, Phường E, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Hoàng Tuyết N và ông Đỗ Ngọc H tự nguyện kết hôn có đăng ký theo Giấy chứng nhận kết hôn số 59/2017 do Ủy ban nhân dân Phường G, Quận E cấp ngày 23 tháng 10 năm 2017. Trong quá trình chung sống ông bà phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng về quan điểm sống, hai bên không thông cảm và chia sẻ được cho nhau, dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, mặc dù đã nhiều lần hàn gắn nhưng không có kết quả. Do đó, ông bà gửi đơn yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Nguyễn Hoàng Tuyết N và ông Đỗ Ngọc H có 02 (hai) con chung tên Đỗ Hoàng K (nam), sinh ngày 16 tháng 02 năm 2024 và Đỗ Ngọc Kim N1 (nữ), sinh ngày 19 tháng 12 năm 2017. Bà N và ông H thống

nhất, bà N sẽ trực tiếp nuôi dưỡng hai người con chung nêu trên. Hàng tháng, ông H cấp dưỡng tiền nuôi con chung vào ngày 01 dương lịch hàng tháng với mức cấp dưỡng là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) đối với người con chung tên Kim N1 và 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) đối với người con chung tên Hoàng K cho đến khi hai người con chung này trưởng thành (đủ 18 tuổi). Việc thực hiện cấp dưỡng bắt đầu vào ngày 01 tháng 8 năm 2024.

[3] Về tài sản chung: Bà Nguyễn Hoàng Tuyết N và ông Đỗ Ngọc H thống nhất tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Về nợ chung và thực hiện nghĩa vụ dân sự chung: Bà Nguyễn Hoàng Tuyết N và ông Đỗ Ngọc H cùng tự khai không có khoản nợ nào chung và cũng không thực hiện nghĩa vụ dân sự với ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[5] Về lệ phí Tòa án: Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) do bà Nguyễn Hoàng Tuyết N và ông Đỗ Ngọc H mỗi người chịu số tiền là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ngày 10 tháng 7 năm 2024), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Hoàng Tuyết N và ông Đỗ Ngọc H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Hoàng Tuyết N và ông Đỗ Ngọc H có 02 (hai) con chung tên Đỗ Hoàng K (nam), sinh ngày 16 tháng 02 năm 2024 và Đỗ Ngọc Kim N1 (nữ), sinh ngày 19 tháng 12 năm 2017. Bà N và ông H thống nhất, bà N sẽ trực tiếp nuôi dưỡng hai người con chung nêu trên. Hàng tháng, ông H cấp dưỡng tiền nuôi con chung vào ngày 01 dương lịch hàng tháng với mức cấp dưỡng là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) đối với người con chung tên Kim N1 và 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) đối với người con chung tên Hoàng K cho đến khi hai người con chung này trưởng thành (đủ 18 tuổi). Việc thực hiện cấp dưỡng bắt đầu vào ngày 01 tháng 8 năm 2024.

Việc giao nhận tiền cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thực hiện hoặc tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc

trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có lý do chính đáng, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được luật định, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Hoàng Tuyết N và ông Đỗ Ngọc H thống nhất tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Hoàng Tuyết N và ông Đỗ Ngọc H cùng tự khai không có nợ chung và cũng không thực hiện nghĩa vụ dân sự với ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), bà Nguyễn Hoàng Tuyết N và ông Đỗ Ngọc H mỗi người chịu số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0036241 ngày 04 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Hoàng Tuyết N và ông Đỗ Ngọc H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- UBND Phường 7, Q5 (Giấy chứng nhận kết hôn số 59/2017, ngày 23/10/2017);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cô Hồng Mười

